

Số: /TTr-UBND

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 9 năm 2019

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Khung định mức biên chế hỗ trợ cho các hội có tính chất đặc thù để làm cơ sở cấp kinh phí hoạt động năm 2019

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Được sự thống nhất của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi tại Kết luận số 1174-KL/TU ngày 19/8/2019 về khung định mức biên chế hỗ trợ cho các hội có tính chất đặc thù để làm cơ sở cấp kinh phí hoạt động năm 2019; Ủy ban nhân dân tỉnh kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Nghị quyết thông qua khung định mức biên chế hỗ trợ cho các hội có tính chất đặc thù cấp tỉnh để làm cơ sở cấp kinh phí hoạt động năm 2019, cụ thể như sau:

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội và Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ.

2. Nội dung về khung định mức biên chế hỗ trợ cho các hội có tính chất đặc thù cấp tỉnh để làm cơ sở cấp kinh phí hoạt động năm 2019

Thực hiện Công văn số 1025/BNV-TCBC ngày 28/02/2017 của Bộ Nội vụ về việc thẩm định số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Quảng Ngãi năm 2017 của tỉnh Quảng Ngãi và Công văn số 1857/BNV-TCBC ngày 07/4/2017 của Bộ Nội vụ về việc biên chế dự phòng và biên chế của các hội đặc thù tỉnh Quảng Ngãi; trong đó Bộ Nội vụ đề nghị tách 60 biên chế giao cho các hội có tính chất đặc thù của tỉnh Quảng Ngãi thành một mục riêng và giao cho các hội để quản lý cho phù hợp với quy định của pháp luật về hội. Do đó từ năm 2017 và năm 2018 UBND tỉnh tách 60 biên chế đối với các Hội có tính chất đặc thù cấp tỉnh thành mục riêng để làm cơ sở cấp kinh phí hoạt động và trong năm 2019 tiếp tục đề nghị giao khung

định mức biên chế hỗ trợ cho các Hội có tính chất đặc thù cấp tỉnh để làm cơ sở cấp kinh phí hoạt động năm 2019.

(Có dự thảo Nghị quyết và Phụ lục khung định mức biên chế cụ thể kèm theo).

Kính trình HĐND tỉnh xem xét thông qua để UBND tỉnh triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (*báo cáo*);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh ;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Nội vụ, Tài chính;
- VPUB: CVP, PCVP (NC), TH, CBTH;
- Lưu VT, NC, Vi576.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Ngọc Căng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /NQ-HĐND

Quảng Ngãi, ngày tháng năm 2019

NGHỊ QUYẾT

**Về việc khung định mức biên chế hỗ trợ cho các hội
có tính chất đặc thù để làm cơ sở cấp kinh phí hoạt động năm 2019**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI KHOÁ XII - KỲ HỌP THỨ 16

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội;

Căn cứ Thông tư số 03/2013/TT-BNV ngày 16/4/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội; Nghị định số 33/2012/NĐ-CP ngày 13/4/2012 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ;

Trên cơ sở Công văn số 1025/BNV-TCBC ngày 28/02/2017 của Bộ Nội vụ về việc thẩm định số lượng người làm việc trong các đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh Quảng Ngãi năm 2017 của tỉnh Quảng Ngãi và Công văn số 1857/BNV-TCBC ngày 07/4/2017 của Bộ Nội vụ về việc biên chế dự phòng và biên chế của các hội đặc thù tỉnh Quảng Ngãi;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày / /2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đề nghị ban hành Nghị quyết thông qua khung định mức biên chế hỗ trợ cho các hội có tính chất đặc thù để làm cơ sở cấp kinh phí hoạt động năm 2019; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua khung định mức biên chế hỗ trợ cho các hội có tính chất đặc thù để làm cơ sở cấp kinh phí hoạt động năm 2019 như Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ khung định mức biên chế hỗ trợ cho các Hội có tính chất đặc thù tỉnh được phê duyệt tại Nghị quyết này quyết định cấp kinh phí hoạt động cụ thể cho từng Hội có tính chất đặc thù theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi khoá XII, kỳ họp thứ 1.. thông qua ngày.... tháng ... năm 2019 và có hiệu lực kể từ ngàytháng năm 2019./.

Nơi nhận:

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu của UBND Quốc Hội;
- Bộ Nội vụ;
- TTTU, TTHĐND tỉnh, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đại biểu QH bầu ở tỉnh;
- Các cơ quan tham mưu giúp việc Tỉnh ủy;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các Sở: Nội vụ, Tài chính;
- Các hội có tính chất đặc thù cấp tỉnh;
- VP Tỉnh ủy, VP UBND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH; Văn phòng HĐND tỉnh;
- TT Công báo và Tin học tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Bùi Thị Quỳnh Vân

PHỤ LỤC

KHUNG ĐỊNH MỨC BIÊN CHẾ HỖ TRỢ CHO CÁC HỘI CÓ TÍNH CHẤT ĐẶC THÙ ĐỂ LÀM CƠ SỞ CẤP KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG NĂM 2019

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày tháng năm 2019 của HĐND tỉnh Quảng Ngãi)

TT	TÊN CÁC HỘI ĐẶC THÙ	Định mức Biên chế hỗ trợ năm 2018	Định mức Biên chế hỗ trợ năm 2019	Ghi chú
	<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>
	TỔNG SỐ	60	60	
1	Liên minh các hợp tác xã tỉnh	14	14	
2	Liên hiệp các Hội Khoa học- Kỹ thuật tỉnh	11	11	
3	Hội Văn học nghệ thuật tỉnh	6	6	
4	Hội Chữ thập đỏ tỉnh	11	11	
5	Hội Đông y tỉnh	3	3	
6	Hội Người mù tỉnh	3	3	
7	Hội Nhà báo tỉnh	3	3	
8	Hội Khuyến học tỉnh	3	3	
9	Hội nạn nhân chất độc da cam/dioxin tỉnh	3	3	
10	Hội Luật gia tỉnh	3	3	